# TỔNG CÔNG TY SÔNG ĐÀ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM CTCP CƠ KHÍ – LẮP MÁY SÔNG ĐÀ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 6/ CT/TCKT

Hà Nội, ngày 27 tháng 4 năm 2018

#### CÔNG BỐ THÔNG TIN 24 GIỜ

<u>Kính gửi:</u> Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

1. Tên công ty: CTCP cơ khí – lắp máy Sông Đà

Địa chỉ: Lô A38 khu dịch vụ Đồng Dưa- P.Hà Cầu- Q. Hà Đông- Hà Nội.

Điện thoại:

024.3783.2398

Fax: 024.3783.2397

Mã chứng khoán:

**MEC** 

2. Nội dung thông tin công bố:

-Biên bản đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 Công ty CP Cơ khí- Lắp máy Sông Đà.

-Nghị quyết số: ♣₹..NQ/ĐHĐ ngày 27 tháng 4 năm 2018. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 Công ty CP cơ khí- lấp máy Sông Đà v/v: Thông qua kết quả thực hiện SXKD năm 2017 và kế hoạch SXKD năm 2018. Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn

toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.

## Nơi nhận:

- Như kính gửi

- Luu P.TCKT

NGƯỜI ĐƯỢC ỦN QUYỆN ĐƯỢC TOÁN TRƯỜNG

CÔNG TY

CỔ PHÂN • TOÁN TRƯỜNG

CỔ KHÍ - LẮP MÁY

SỐNG ĐÀ

Dàm Grung Kiên

#### TỔNG CÔNG TY SÔNG ĐÀ CTCP CƠ KHÍ - LẮP MÁY SÔNG ĐÀ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

số: Q.J. NQ/ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 27 tháng 04 năm 2018

# NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018 CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ - LẮP MÁY SÔNG ĐÀ

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP Cơ khí Lắp máy Sông Đà;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 Công ty cổ phần Cơ khí Lắp máy Sông Đà ngày 27 tháng 04 năm 2018.

## **QUYÉT NGHỊ**

Điều 1: Thông qua kết quả thực hiện SXKD năm 2017 và kế hoạch SXKD năm 2018.

1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017:

Số TT	i en chi nen	ÐVT	KH năm 2017		Thực hiện 2017			
					Tổ hợp		C.ty mę	
			Tổ hợp	C.ty me	Thực hiện	%НТ	Thực hiện	%HT
A	KÉ HOẠCH SXKD							
I	Tổng giá trị SXKD	10 <sup>9</sup> Đ	306,0	288,0	183,5	60%	175,8	61%
2	Tổng doanh thu	10 <sup>9</sup> Đ	334,6	320,9	172,2	52%	168,8	53%
3	Thu tiền về tài khoản	10 <sup>9</sup> Đ	388,4	373,0	184,2	47%	169,6	45%
4	Nộp nhà nước	10 <sup>9</sup> Đ	18,5	17,1	10,3	56%	8,8	51%
5	Lợi nhuận trước thuế	10 <sup>9</sup> Đ	7,3	7,0	3,1	44%	2,2	28%
6	TNBQ 1 người/tháng	10 <sup>6</sup> Đ	6,9	7,2	5,8	84%	6,0	83%
В	KÉ HOẠCH ĐẦU TƯ	10 <sup>9</sup> Đ	27,2	7,4	21,5	79%	2,2	30%
1	Đầu tư nâng cao năng lực	10 <sup>9</sup> Đ	1,9	1,9	0,2	10%	0,2	10%
2	Góp vốn vào Công ty con	10 <sup>9</sup> Đ	5,5	5,5	2,1	37%	2,1	37%
3	Đầu tư phát triển sản xuất	10 <sup>9</sup> Đ	19,0	0	19,2	97%	0	0

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018:

TT	Tên chỉ tiêu	ÐVT	KH năn	Ghi chú	
			Tổ hợp	C. ty mę	Gni chu
A	KÉ HOẠCH SXKD				
I	Tổng giá trị SXKD	$10^6$ Đ	287.000	260.000	
1	Giá trị kinh doanh SP công nghiệp	10 <sup>6</sup> Đ	176.705	149.705	



2	Giá trị kinh doanh xây lắp	$10^6$ Đ	106.294	106.294	
3	Giá trị SXKD khác	$10^6$ Đ	4.000	4.000	
II	Kế hoạch tài chính				
1	Tổng doanh thu	10 <sup>6</sup> Đ	365.500	337.310	
2	Nộp ngân sách	$10^6$ Đ	14.259	13.255	
3	Lợi nhuận trước thuế	$10^6$ Đ	5.482	5.060	
4	Lợi nhuận sau thuế	10 <sup>6</sup> Đ	4.386	4.048	
5	Tỷ suất lợi nhuận				
	Lợi nhuận cận biên (Lợi nhuận/doanh thu)	%	1,5	1,5	
	Lợi nhuận sau thuế /VĐL (công ty mẹ)	%	5,3	4,8	
	Lợi nhuận sau thuế/vốn CSH	%	3,0	2,6	
6	Vốn chủ sở hữu	10 <sup>6</sup> Đ	148.272	157.071	
7	Vốn điều lệ Công ty mẹ	10 <sup>6</sup> Đ	83.536	83.536	
В	KÉ HOẠCH ĐẦU TƯ	$10^6$ Đ	6.875	6.241	
1	Đầu tư nâng cao năng lực	10 <sup>6</sup> Đ	6.241	6.241	
2	Đầu tư phát triển sản xuất	$10^6$ Đ	634	0	

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị công ty quyết định điều chính kế hoạch SXKD năm 2018 phù hợp với thực tế hoạt động SXKD của công ty, đảm bảo hiệu quả SXKD và phù hợp với các quy định của nhà nước và các quy định của công ty. Báo cáo kết quả ủy quyền cho các cổ đông tại phiên họp gần nhất.

Điều 2: Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động và thẩm định năm 2017.

Điều 3: Thông qua báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn A&C.

Điều 4: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2017.

4. Thong qua phuong an phan phon		125
- Lợi nhuận trước thuế	:	2.005.421.169 đồng;
- Thuế TNDN phải nộp	:	1.303.158.341 đồng;
- Lợi nhuận sau thuế phân phối	:	702.262.828 đồng;
- Trích lập các quỹ	:	179.124.585 đồng;
+ Trích quỹ đầu tư phát triển (15% LNST)	•	107.474.751 đồng;
+ Trích quỹ khen thưởng (5% LNST)	:	35.824.917 đồng;
+ Trích quỹ phúc lợi (5% LNST)	:	35.824.917 đồng;
- Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	:	523.138.243 đồng;
- Lợi nhuận trả cổ tức (0%)	:	0 đồng.
- Doi michi wa co		

Điều 5: Lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C (một trong những đơn vị kiểm toán độc lập được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán các tổ chức niêm yết) để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty.

- Điều 6: Thông qua mức chi trả tiền lương và thù lao cho HĐQT, Ban kiểm soát.
  - \* Thực hiện năm 2017:
- Dự toán tổng chi phí lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty là 1.344.000.000 đồng.
- Năm 2017, Công ty không hoàn thành một số chỉ tiêu kinh tế tài chính theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017; do vậy tổng mức chi trả lương, thù lao thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát thực hiện năm 2017 bằng 61% dự toán: 761.280.000 đồng.
  - \* Kế hoạch năm 2018:

Kế hoạch chi trả lương phụ cấp và thù lao Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát dự kiến năm 2018 là: 1.044.000.000 đồng.

TT	Chức danh	Mức thù lao/tháng (đồng)	Mức lương/tháng (đồng)
1	Chủ tịch HĐQT chuyên trách		27.000.000
2	Thành viên HĐQT chuyên trách		18.000.000
3	Thành viên HĐQT	6.000.000	
4	Trưởng BKS chuyên trách		18.000.000
5	Thành viên BKS	3.000.000	

Điều 7: Thông qua quy chế nội bộ quản trị Công ty.

Giao cho Chủ tịch HĐQT Công ty ký và ban hành quyết định. Thống nhất áp dụng trong toàn Công ty kể từ ngày 27/4/2018. Các quyết định trước đây (nếu có) bị bãi bỏ kể từ ngày quy chế này có hiệu lực.

Điều 8: Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty.

Giao cho HĐQT Công ty hoàn thiện, ký kết và ban hành và tổ chức thực hiện theo các nội dung sửa đổi đã được thông qua.

- **Điều 9:** Thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2021.
- Miễn nhiệm chức vụ thành viên HĐQT Công ty đối với ông Nguyễn Phương Châu kể từ ngày 27/04/2018;
- Miễn nhiệm chức vụ thành viên Ban kiểm soát Công ty đối với ông Vũ Đức
   Quang kể từ ngày 27/04/2018;
- Bầu ông Lê Trọng Nghĩa sinh ngày 03/02/1978 nghề nghiệp Cử nhân tài chính kinh tế làm thành viên HĐQT Công ty kể từ ngày 27/04/2018 với thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2016 2021;
- Bầu bà Hán Thị Hồng Kiên, sinh ngày 20/09/1979 nghề nghiệp Cử nhân tài chính kế toán làm thành viên Ban kiểm soát Công ty kể từ ngày 27/04/2018 với thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2016-2021.

Điều 10: Điều khoản thi hành.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chỉ đạo thực hiện các nội dung trên theo đúng quy định của Pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

Các ông/bà thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban tổng giám đốc và các cổ đông theo chức năng nhiệm vụ của mình có trách nhiệm thi hành quyết nghị này phù hợp với quy định của pháp luật và điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- UBCK; HNX;
- HĐQT Công ty;
- Ban kiểm soát;
- Ban TGĐ;
- Các phòng Công ty;

- Luu./

TM.ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

A002405 CHỦ TỌA

CÔNG TY CỔ PHÂN

CO KHÍ - LẮP K SÔNG ĐỘ

Phạm Đức Trọng

